GT.0000027071

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TS DƯƠNG QUỲNH PHƯƠNG, TS VŨ NHƯ VÂN, TS NGUYỄN XUÂN TRƯỜNG

GIÁO TRÌNH

KINH TẾ PHÁT TRIỂN

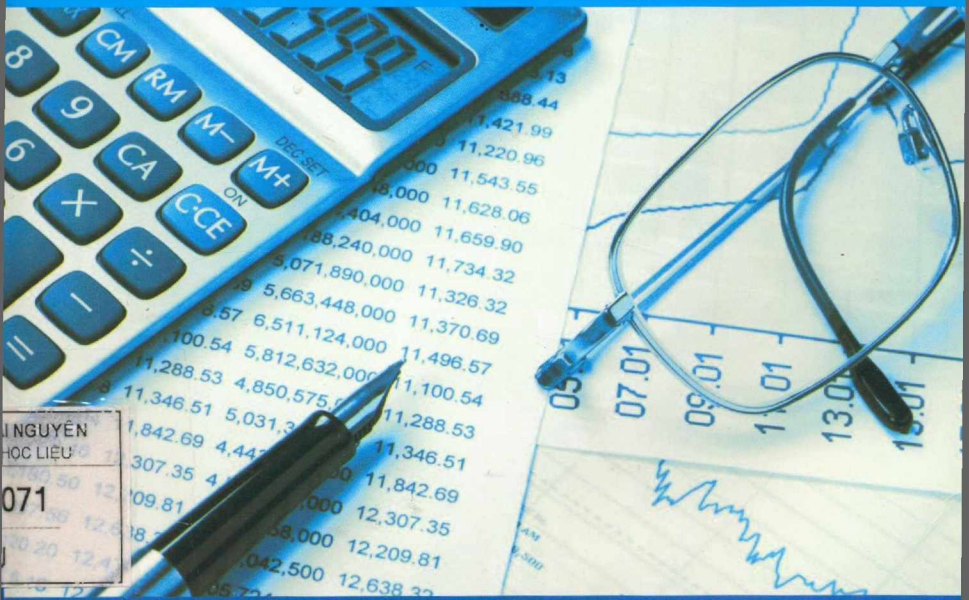

I NGUYÊN
HỌC LIỆU
071

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TS DƯƠNG QUỲNH PHƯƠNG
TS VŨ NHƯ VÂN, TS NGUYỄN XUÂN TRƯỜNG

GIÁO TRÌNH
KINH TẾ PHÁT TRIỂN

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
NĂM 2014

MÃ SỐ: $\frac{\text{04 - 79}}{\text{ĐHTN - 2014}}$

MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU 5

Chương 1. NHẬP MÔN KINH TẾ PHÁT TRIỂN 6

1.1. Một số khái niệm 6

1.2. Sự cần thiết phải nghiên cứu kinh tế học phát triển 11

1.3. Đối tượng, nhiệm vụ và phương pháp luận nghiên cứu Kinh tế học phát triển 14

Chương 2. TĂNG TRƯỞNG VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ 19

2.1. Bản chất của tăng trưởng và phát triển kinh tế 19

2.2. Đánh giá tăng trưởng kinh tế 20

2.3. Đánh giá cơ cấu kinh tế 23

2.4. Đánh giá sự phát triển xã hội 27

2.5. Các nhân tố tác động đến tăng trưởng kinh tế 30

Chương 3. CÁC MÔ HÌNH TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ 43

3.1. Mô hình cổ điển về tăng trưởng kinh tế 44

3.2. Mô hình của K. Marx về tăng trưởng kinh tế 48

3.3. Mô hình tân cổ điển về tăng trưởng kinh tế 50

3.4. Mô hình Keynes về tăng trưởng kinh tế 53

3.5. Lí thuyết tăng trưởng kinh tế hiện đại 57

3.6. Mô hình chuyển dịch cơ cấu ngành kinh tế 60

3.7. Mô hình tăng trưởng kinh tế Việt Nam ở giai đoạn thu nhập trung bình thấp thời kì đến năm 2020 73

Chương 4. PHÚC LỢI CHO CON NGƯỜI VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ 82

4.1. Tăng trưởng kinh tế và mức độ đáp ứng phúc lợi cho con người 82

4.2. Phát triển con người và phát triển kinh tế 85

4.3. Bất bình đẳng và phát triển kinh tế 87

4.4. Đói nghèo ở các nước đang phát triển 96
Chương 5. CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ 111
5.1. Khái niệm chính sách và chính sách phát triển kinh tế 111
5.2. Chính sách tài chính 113
5.3. Chính sách cơ cấu kinh tế 119
5.4. Chính sách kinh tế đối ngoại 126
TÀI LIỆU THAM KHẢO 137

LỜI NÓI ĐẦU

Kinh tế phát triển *là một học phần có tính khoa học liên ngành, mới được bổ sung vào chương trình đào tạo ngành học Sư phạm Địa lí nhằm mục tiêu đổi mới chương trình đào tạo. Việc biên soạn Giáo trình* ***"Kinh tế phát triển"*** *được thực hiện với mong muốn có một giáo trình cơ bản đề cập đến vấn đề kinh tế phát triển phù hợp với ngành học Địa lí, phục vụ cho công tác đào tạo ở Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên. Đồng thời, đây cũng là nguồn tài liệu tham khảo cho sinh viên các ngành học khác có liên quan.*

Trong quá trình biên soạn và xuất bản giáo trình này, nhóm tác giả đã sử dụng nguồn thông tin tư liệu từ các công trình nghiên cứu của tác giả: Lê Thông, Nguyễn Minh Tuệ (Trường Đại học Sư phạm Hà Nội), Lê Thu Hoa, Nguyễn Tiến Dũng (Trường Đại học Kinh tế Quốc dân), Nguyễn Văn Huân (Viện Kinh tế Việt Nam), Ngô Doãn Vịnh (Viện Chiến lược phát triển, Bộ Kế hoạch và Đầu tư), Phạm Ngọc Linh, Nguyễn Thị Kim Dung (Trường Đại học Kinh tế Quốc dân) và một số tác giả khác. Tác giả cũng nhận được sự giúp đỡ, góp ý về chuyên môn của các cơ quan, đồng nghiệp và các chuyên gia trong lĩnh vực liên quan. Nhóm tác giả xin chân thành cảm ơn tất cả sự giúp đỡ nhiệt tình và hiệu quả đó.

Mặc dù giáo trình được biên soạn công phu, nhưng là tài liệu được sử dụng cho đào tạo chuyên ngành hẹp, nguồn thông tin tư liệu có tính liên ngành, do vậy không thể tránh khỏi những hạn chế, thiếu sót. Nhóm tác giả mong nhận được những ý kiến góp ý của độc giả để giáo trình được hoàn thiện hơn.

Trân trọng cảm ơn.

Tháng 6 năm 2014

NHÓM TÁC GIẢ

Chương 1
NHẬP MÔN KINH TẾ PHÁT TRIỂN

1.1. Một số khái niệm

1.1.1. Kinh tế

Kinh tế là từ viết tắt từ tiếng Trung Quốc "*kinh bang tế thế*", với hàm nghĩa là công việc quản lí, trị vì đất nước, cứu giúp dân nghèo, hoặc để chỉ người có khả năng bảo vệ và trấn hưng đất nước. Từ đầu thế kỉ XX, người ta hiểu từ "kinh tế" với nghĩa hiện đại hơn. Hàm nghĩa kinh tế hiện đại bao gồm:

Thứ nhất, "kinh tế" chỉ các hoạt động sản xuất theo nghĩa rộng tức là các hoạt động trong các lĩnh vực sản xuất, phân phối, trao đổi, tiêu dùng...

Sản xuất theo nghĩa rộng bao gồm từ khâu đầu tiên là sản xuất ra sản phẩm cho đến khâu cuối cùng của quá trình sản xuất là tiêu dùng sản phẩm. Các hoạt động liên quan đến tính toán các yếu tố trong nội bộ từng khâu và mối quan hệ giữa các khâu sao cho đem lại lợi ích cao nhất phù hợp với mục tiêu của các tổ chức kinh tế và mục tiêu của nền sản xuất xã hội được gọi là hoạt động kinh tế.

Thứ hai, "kinh tế" chỉ nền kinh tế quốc dân của mỗi nước hoặc các ngành của nền kinh tế quốc dân như: kinh tế nông nghiệp, kinh tế công nghiệp...

Mỗi ngành trong nền sản xuất xã hội, với những đặc thù kĩ thuật khác nhau, sản xuất ra những sản phẩm có lợi ích khác nhau nhằm phục vụ cho những nhu cầu của con người. Dựa trên những đặc điểm đặc thù đó mà chia ra thành các ngành sản xuất khác nhau. Như vậy, "kinh tế" có thể hiểu đó là những hoạt động mang lại lợi ích khác nhau.

Thứ ba, "kinh tế" chỉ sự tiết kiệm. Sự tiết kiệm được đo lường bằng sự so sánh giữa kết quả đầu ra và các nguồn lực đầu vào, nghĩa là chi phí các nguồn lực đầu vào cho kết quả đầu ra ngày càng ít đi đó là sự tiết kiệm.

1.1.2. Kinh tế học

Kinh tế học là môn khoa học ra đời cách đây hơn hai thế kỷ. Từ đó đến nay kinh tế học đã trải qua nhiều giai đoạn phát triển, do đó cũng đã xuất hiện khá nhiều các định nghĩa về kinh tế học. Dưới đây là các khái niệm về kinh tế học được nhiều nhà kinh tế hiện nay sử dụng:

- *Kinh tế học* là môn học nghiên cứu xã hội sử dụng như thế nào nguồn tài nguyên khan hiếm để sản xuất ra những hàng hoá cần thiết và phân phối cho các thành viên trong xã hội.

- *Kinh tế học* là môn khoa học nghiên cứu hoạt động của con người trong sản xuất và tiêu thụ hàng hoá.

- *Kinh tế học* là môn khoa học nghiên cứu việc lựa chọn cách sử dụng hợp lý nhất các nguồn lực để sản xuất ra hàng hoá và dịch vụ nhằm thoả mãn cao nhất nhu cầu cho mọi thành viên trong xã hội.

Kinh tế học có quan hệ chặt chẽ với nhiều môn khoa học khác như: triết học, kinh tế chính trị học, sử học, xã hội học,... và đặc biệt có liên quan chặt chẽ với toán học và thống kê học.

Theo một khái niệm chung nhất, *kinh tế học* là một bộ môn khoa học xã hội giúp cho con người hiểu về cách thức vận hành của nền kinh tế nói chung và cách thức ứng xử của từng chủ thể tham gia vào nền kinh tế nói riêng. Vấn đề khan hiếm nguồn lực yêu cầu các nền kinh tế hay các đơn vị kinh tế phải lựa chọn. Các nhà kinh tế cho rằng: Kinh tế học là "*khoa học của sự lựa chọn*". Kinh tế học tập trung vào việc sử dụng và quản lý các nguồn lực hạn chế để đạt được thỏa mãn tối đa nhu cầu vật chất của con người. Đặc biệt, kinh tế học nghiên cứu hành vi trong sản xuất, phân phối và tiêu dùng hàng hóa, dịch vụ trong thế giới có nguồn lực hạn chế.

Kinh tế học có hai bộ phận cấu thành hữu cơ là: kinh tế học vi mô và kinh tế học vĩ mô.

Kinh tế học vi mô nghiên cứu các quyết định của các cá nhân và doanh nghiệp và các tương tác giữa các quyết định này trên thị trường. Kinh tế học vi mô giải quyết các đơn vị cụ thể của nền kinh tế và xem xét một cách chi tiết cách thức vận hành của các đơn vị kinh tế hay các phân đoạn của nền kinh tế.

Kinh tế học vĩ mô nghiên cứu nền kinh tế quốc gia và kinh tế toàn cầu, xem xét xu hướng phát triển và phân tích biến động một cách tổng thể, toàn diện về cấu trúc của nền kinh tế và mối quan hệ giữa các bộ phận cấu thành của nền kinh tế.

1.1.3. Kinh tế phát triển

Kinh tế phát triển (còn được gọi là Kinh tế học phát triển) là một môn khoa học có phạm vi rất rộng. Trong quá trình nghiên cứu, mỗi nhà kinh tế có những ý kiến, những quan điểm nhìn nhận về bản chất của môn kinh tế phát triển khác nhau.

Quan điểm thứ nhất cho rằng: Kinh tế phát triển chỉ là một sự tổng hợp sát nhập đơn giản và áp dụng các môn kinh tế học như: kinh tế vi mô, kinh tế vĩ mô, kinh tế lâm nghiệp, kinh tế lâm nghiệp, tiền tệ, tài chính... và tập trung đi sâu vào nền kinh tế của các nước kém phát triển châu Á, châu Phi, châu Mĩ La Tinh.

Quan điểm thứ hai cho rằng: Kinh tế phát triển là một môn khoa học có tính chất đặc thù riêng về cách phân tích và phương pháp luận. Nó là kinh tế học chuyên nghiên cứu nền kinh tế của các quốc gia kém phát triển với những điều kiện về kinh tế, chính trị, xã hội, văn hoá khác nhau nhưng có chung là nền kinh tế kém phát triển như nhau.

Lẽ tất nhiên kinh tế phát triển thừa kế sử dụng, ứng dụng những khái niệm của các ngành kinh tế học khác dưới dạng nguyên bản hoặc cải biến, bổ sung để giải quyết những vấn đề của kinh tế phát triển cần nghiên cứu. Kinh tế phát triển tập trung vào việc nghiên cứu quá trình làm thế nào để nâng cao số